TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:61/2020/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 24 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Tiến Ch, sinh năm 1983; địa chỉ nơi cư trú: Xóm 7B, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989; địa chỉ nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Tiến Ch và chị Nguyễn Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: giao ba con chung, cháu Nguyễn Tiến A, sinh ngày 15/7/2010, cháu Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 14/02/2012 và cháu Nguyễn Hương Gi, sinh ngày 11/12/2014 cho chị Nguyễn Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến Ch tự nguyện góp tiền nuôi con chung cùng chị Q mỗi tháng 4.500.000 đồng, kể từ tháng 07/2020 cho đến khi các con chung trưởng thành 18 tuổi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom con chung

không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên anh Nguyễn Tiến Ch và chị Nguyễn Thị Q có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản và công nợ chung: anh Nguyễn Tiến Ch và chị Nguyễn Thị Q đều khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: anh Nguyễn Tiến Ch chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí tiền cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Ch đã nộp theo biên lai số 0003470 ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; anh Nguyễn Tiến Ch đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H.B;
- Đương sự;
- UBND xã Th;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải